TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2019/DS-PT
Ngày 28/3/2019
V/v Tranh chấp bồi thường hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Đức Toàn
2/ Ông Phan Báu

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*** tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 670/2018/TLPT-DS ngày 21/12/2018 về việc "Tranh chấp bồi thường hợp đồng". Do bản án dân sự sơ thẩm số 603/2018/DSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 7 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2019/QĐ-PT ngày 24 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 1031/QĐ-PT ngày 28/02/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Thiện A; sinh năm 1976;

Địa chỉ: 59 KP 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Bị đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ;

Địa chỉ trụ sở chính: 51/2E ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Văn Tín là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 10/8/2016), (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị B, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 59 KP 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người kháng cáo: Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm;

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Bà Trần Thị B đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 22 tháng 9 năm 2012, ông Huỳnh Thiện A và Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ ký hợp đồng dịch vụ xây dựng số 08/2012/HĐTC XD/TĐ-HTT về việc thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng tại địa chỉ số 59 KP 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Với nội dung hợp đồng là gia đình ông Huỳnh Thiện A (nguyên đơn) giao khoán trọng cho Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ (bị đơn) thi công phần ép cọc, xây dựng thô và nhân công hoàn thiện toàn bộ công trình nhà ở theo đúng hồ sơ thiết kế về kết cấu và kiến trúc do nguyên đơn cung cấp cụ thể: Diện tích xây dựng 3,91 mét x 15,1 mét, tổng diện tích sàn xây dựng là 230,35 m^2; Quy mô: Một (01) trệt, ba (03) lầu và đổ mái bê tông; Kết cấu: Móng cọc bê tông, cột, sàn, mái bê tông cốt thép, tường gạch bao che; Tổng giá trị hợp đồng là 714.085.000 đồng (Bảy trăm mười bốn triệu không trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn) giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%. Phương thức thanh toán: chín (09) đợt, theo tiến độ thi công của công trình; Thời hạn thi công là 120 ngày (từ ngày 24/9/2012 đến ngày 24/01/2013).

Trong quá trình thi công bị đơn đã vi phạm nghiêm trọng các thỏa thuận mà các bên đã thống nhất trong hợp đồng, cụ thể: Đến thời điểm hiện tại, bị đơn vẫn chưa thực hiện thủ tục nghiệm thu bàn giao công trình xây dựng để đưa vào sử dụng, đồng thời bị đơn không lập hóa đơn giá trị gia tăng trong bảy (07) lần nguyên đơn thanh toán một phần giá trị hợp đồng của công trình; Trong quá trình thi công bị đơn không đảm bảo đúng tiến độ thi công theo cam kết, còn nhiều hạng mục chưa hoàn thiện và thi công, lắp đặt không đúng kỹ thuật gây hư hỏng vật tư do bên nguyên đơn cung cấp và không đúng bản vẽ thiết kế do nguyên đơn cung cấp. Sau nhiều lần đại diện bị đơn đều hứa khắc phục bồi thường, tuy nhiên sau đó là không thực hiện đồng thời tại Bản án số 212/2016/DSST ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bị đơn cũng đã thừa nhận trong quá trình thi công cũng đã xảy ra sai sót nhưng bị đơn không đồng ý khắc phục, sửa chữa các lỗi trên. Do đó, nguyên đơn đã khởi kiện ra Tòa án yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục các hạng mục kiến trúc hiện trạng không phù hợp, sai khác so với hồ

sơ thiết kế và tiêu chuẩn Việt Nam cũng như đảm bảo mỹ quan, tiện nghi sinh hoạt trong khai thác sử dụng công trình, cần tiến hành xử lý các hư hỏng, khiếm khuyết hiện trạng do bị đơn gây ra và bồi thường số tiền 32.133.825 đồng là tiền phạt vi phạm do bị đơn thi công giao nhà chậm trễ theo Điều 11 hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012.

Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ có ông Phạm Văn Tín đại diện trình bày:

Ngày 22/9/2012, giữa Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ và ông Huỳnh Thiện A có ký kết hợp đồng thi công xây dựng số 08/2012/HĐTC XD/TĐ-HTT thực hiện việc xây dựng công trình nhà ở dân dụng tại địa chỉ 59/15 đường số 10, Khu phố 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Với nội dung thỏa thuận trong hợp đồng như nguyên đơn trình bày. Quá trình thi công bị đơn đã thực hiện đúng những cam kết trong hợp đồng không những vậy, bị đơn còn thiện chí phối hợp với chủ đầu tư (nguyên đơn) thực hiện thi công đối với phần diện tích tăng thêm so với hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Công trình được bị đơn xây dựng hoàn thành, phía chủ đầu tư đã nhận bàn giao công trình và chuyển vào ở từ ngày 24/01/2013. Dù phía nguyên đơn đã nhận bàn giao công trình và đưa vào sử dụng nhưng nguyên đơn không thanh toán tiền cho bị đơn. Vì vậy năm 2013 bị đơn đã khởi kiện nguyên đơn và yêu cầu nguyên đơn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bị đơn. Kết quả xét xử 2 cấp thì yêu cầu của bị đơn đã được Tòa án chấp nhận một phần. Mặt khác, trong quá trình giải quyết trước đây nguyên đơn cũng đưa ra yêu cầu bồi thường về phần thiệt hại do những sai sót trong thi công của bị đơn, Tòa án nhân dân Quận 7 cũng đã yêu cầu nguyên đơn đóng tạm ứng án phí cho yêu cầu của nguyên đơn, nhưng nguyên đơn đã không đóng nên không được Tòa án xem xét, giải quyết. Do đó, với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đề nghị Tòa án áp dụng quy định của pháp luật về thời hiệu khởi kiện đình chỉ giải quyết vụ án. Vì những lý do:

- Thời điểm hoàn thành công trình và bàn giao cho chủ đầu tư là 24/01/2013, như vậy kể từ thời điểm này phía chủ đầu tư là ông Huỳnh Thiện A buộc phải biết về những thiện hại (nếu có) phát sinh từ Hợp đồng thi công với Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Thành Đô. Đến năm 2016 ông Huỳnh Thiện A mới đi khởi kiện là đã quá thời hiệu theo quy định của pháp luật.

- Vào năm 2013 Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ đã khởi kiện ông Huỳnh Thiện A, trong quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm và phúc thẩm Tòa án đều tạo điều kiện cho ông Huỳnh Thiện A thực hiện quyền yêu cầu phản tố và chứng minh thiệt hại của mình nhưng ông Huỳnh Thiện A đã từ bỏ quyền lợi

của mình, bằng chứng là khi Tòa án yêu cầu nộp tiền tạm ứng án phí, chi phí kiểm định xây dựng thì ông Huỳnh Thiện A không thực hiện.

Như vậy, ông Huỳnh Thiện A trước đây khi tham gia tố tụng đã từ bỏ yêu cầu của mình, đồng thời hiện nay thời hiệu khởi kiện tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng thi công số 08/2012HĐTC XD/TĐ-HTT cũng đã hết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – Bà Trần Thị B trình bày:

Trong quá trình thi công, ông Huỳnh Thiện A và bà Trần Thị B luôn thực hiện đúng nghĩa vụ của bên mình và đã thanh toán 90% tổng giá trị hợp đồng cho bị đơn theo các đợi thanh toán mà hai bên đã thống nhất trong hợp đồng, nhưng bị đơn đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trách nhiệm của mình được thể hiện tại các điều khoản mà hai bên đã thống nhất thỏa thuận trong hợp đồng cụ thể: thi công không đúng với bản vẽ thiết kế, quy chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình, không xuất hóa đơn theo đúng quy định pháp luật đã thỏa thuận trong hợp đồng, không thực hiện các thủ tục nghiệm thu và bàn giao cho nguyên đơn theo thỏa thuận trong hợp đồng. Về vấn đề này nguyên đơn và bà Trần Thị B cũng đã nhiều lần nói chuyện trực tiếp với ông Thái Văn Hòa là người trực tiếp ký hợp đồng và cũng là người đại diện theo pháp luật của bị đơn để yêu cầu khắc phục, ông Hòa đã hứa sẽ cho nhân công khắc phục và sau đó đã không thực hiện.

Vào ngày 04/02/2013, nguyên đơn đã có biên bản làm việc với đại diện bị đơn đề nghị sớm thực hiện các hạng mục thực hiện chưa đúng bản vẽ thiết kế, và các hạng mục còn tồn tại chưa thực hiện, xác định chính xác thời gian hoàn thành công trình để các nhà thầu phụ như: cầu thang kính, tủ bếp, trần thạch cao….vào thi công. Tuy nhiên, bị đơn vẫn cố gắng không thực hiện yêu cầu này để bàn giao cho nguyên đơn và hoàn toàn không có lý do nào thông báo cho nguyên đơn được biết. Đến ngày 20/02/2013, nguyên đơn lại tiếp tục có biên bản làm việc với đại diện bị đơn, tại buổi làm việc này đại diện bị đơn cùng với nguyên đơn đã xem xét lại và ghi nhận các hạng mục mà bị đơn hoàn thiện không đúng bản vẽ thiết kế đồng thời đại diện bị đơn cũng dự toán khối lượng các hạng mục cần sửa và cho biết khi nào thi công thì bị đơn sẽ báo trước 01 ngày. Tại buổi làm việc, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các thông tin về đơn vị cung cấp vật tư cho bị đơn, các mã số vật tư để bị đơn liên hệ mua trực tiếp bồi thường cho các hạng mục do nguyên đơn đã cung cấp mà bị đơn đã thi công sai kỹ thuật, thiết kế và gây hư hỏng và nguyên đơn cũng đã tiếp tục đề nghị bị đơn hoàn thiện các hạng mục còn lại cho đúng bản vẽ thiết kết và bàn giao nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng. Nhưng sau đó bị đơn đã không thực hiện việc sửa chữa này.Và ngày 25/3/2013, sau một thời gian chờ đợi bị đơn khắc phục sai sót nhưng bị đơn vẫn né tránh không thực hiện, nên nguyên đơn đã có văn bản gửi cho bị đơn, trong văn bản nguyên đơn cũng nêu rõ các hạng mục mà bị đơn thực hiện không đúng bản vẽ thiết kế, thi công làm hư hỏng các vật tư do nguyên đơn cung cấp, đồng thời bên nguyên đơn cũng đề nghị nhà thầu là bị đơn liên hệ ngay với nguyên đơn thực hiện các thủ tục chấm dứt hợp đồng, tất toán toàn bộ giá trị công trình. Nếu như bị đơn vẫn tiếp tục trốn tránh trách

nhiệm của mình mà không liên hệ với nguyên đơn để giải quyết thì xem như bị đơn chấp nhận từ bỏ các lợi ích có liên quan mặc dù các văn bản đã được bị đơn ký nhận ngày 28/3/2013, nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình. Do bị đơn cố tình trốn tránh không khắc phục các sai phạm mà bị đơn gây ra trong quá trình thi công nhà ở, đồng thời bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trong việc thực hiện thủ tục nghiệm thu (Quy định tại Điều 8, Điều 9 Hợp đồng thi công), xuất hóa đơn (mục 7.2 Điều 7 Hợp đồng thi công) nên bà Thúy đồng ý với ý kiến của nguyên đơn là đề nghị Tòa án buộc bị đơn bồi thường số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục các hạng mục kiến trúc hiện trạng không phù hợp, sai khác so với hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn Việt Nam cũng như đảm bảo mỹ quan, tiện nghi sinh hoạt trong khai thác sử dụng công trình, cần tiến hành xử lý các hư hỏng, khiếm khuyết hiện trạng do bị đơn gây ra và phải bồi thường số tiền 32.133.825 đồng là tiền phạt vi phạm do bị đơn thi công giao nhà chậm trễ theo Điều 11 hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012.

Tại Bản án số 219/2015/DSST ngày 15/9/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, và bản án 212/2016/DSPT ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Phần Quyết định của bản án số 219/2015/DSST mục 3 nêu rõ:*"Dành quyền khởi kiện cho ông Huỳnh Thiện A bằng vụ kiện khác khi chứng minh được thiệt hại do Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐgây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012*".

Và tại phần Quyết định của bản án số 212/2016/DSPT mục 1.3 vẫn giữ nguyên quyết định của bản án số 219/2015/DSST là: *"Dành quyền khởi kiện cho ông Huỳnh Thiện A bằng vụ kiện khác khi chứng minh được thiệt hại do Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐgây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012*".

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 603/2018/DSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 7 đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐphải có trách nhiệm bồi thường cho ông Huỳnh Thiện A số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐtrả lại cho ông Huỳnh Thiện A số tiền 26.711.000đ (Hai mươi sáu triệu bảy trăm mười một ngàn đồng) mà ông Huỳnh Thiện A đã đóng cho Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn cho chi phí kiểm định xây dựng theo phiếu thu số PT-0306 ngày 20/9/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐnộp đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn ông Huỳnh Thiện A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ông đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Xây dựng Thành Đô.

Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐcó ông Phạm Văn Tín làm đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án dân sự sơ thẩm. Với lý do: Thời hiệu khởi kiện của ông A không còn, Tòa sơ thẩm dựa vào hồ sơ kiểm định công trình và chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là không công bằng không khách quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị B đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau: Về trình tự thủ tục giải quyết vụ án trong giai đoạn phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của đương sự, người tham gia tố tụng được thực hiện đúng qui định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐđể xãy ra sai phạm khi thực hiện hợp đồng xây dựng số 08/2012/HĐTC XD/TĐ-HTT và chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả cho phía ông Huỳnh Thiện A do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 419 Bộ luật dân sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Xây dựng Thành Đô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, sau khi nghe các bên đương sự trình bày ý kiến, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐlàm trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

Về nội dung: Với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Xây dựng Thành Đô. Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐcho rằng thời hiệu khởi kiện của ông A không còn là không có cơ sở để chấp nhận, Bởi lẽ, căn cứ Bản án số 219/2015/DSST ngày 15/9/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7 và Bản án số 212/2016/DSPT ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định *"Dành quyền khởi kiện cho ông Huỳnh Thiện A bằng vụ kiện khác khi chứng minh được thiệt hại do Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐgây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012*", và tại phiên tòa phúc thẩm đại

diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐxác nhận là Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐkhông có khiếu nại giám đốc thẩm đối với Bản án số 212/2016/DSPT ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2016, ông Huỳnh Thiện A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 buộc Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐbồi thường thiệt hại do Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐgây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012 vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐcho rằng Tòa sơ thẩm dựa vào hồ sơ kiểm định công trình và chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là không công bằng không khách quan chưa xem xét đến lỗi do bên nào làm ảnh hưởng đến công trình, ông A đã được hưởng lợi từ việc sử dụng công trình từ năm 2013 cho đến nay. Xét thấy, Căn cứ hợp đồng dịch vụ xây dựng số 08/2012/HĐTC XD/TĐ-HTT ngày 22 tháng 9 năm 2012 giữa ông Huỳnh Thiện A và Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ về việc thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng tại địa chỉ số 59 KP 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào biên bản làm việc ngày 20/02/2013 "V/v: "Yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐkhắc phục những sai sót trong quá trình thi công" có chữ ký xác nhận của ông Huỳnh Thiện A và đại diện Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐcó nội dung: *Hai bên thống nhất tạm dừng thi công công trình từ ngày 07/02/2013 (do cận tết nguyên đán, các cửa hàng bán vật tư xây dựng đều đóng cửa ...) và sẽ tiếp tục hoàn thiện công trình sau tết nguyên đán đối với các hạng mục công trình thi công sai sót cần sửa chữa*; Căn cứ vào lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐtừ dòng thứ 19 đến dòng thứ 23 từ trên xuống tại trang số 6 của Bản án dân sự phúc thẩm số 212/2016/DS-PT ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: *"Công ty Thành Đô thừa nhận trong quá trình thi công có phát sinh các thiếu sót nên có thiện chí giảm cho ông A một phần tiền để ông A tự khắc phục, tuy nhiên phía ông A đề xuất chỉ trả cho Công ty Thành Đô số tiền còn lại là 50.000.000đồng ..."*. Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào thời điểm (ngày 07/02/2013) Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐbàn giao công trình nhà cho gia đình ông Huỳnh Thiện A đã có một số hạng mục thi công sai sót cần khắc phục sửa chữa.

Căn cứ vào hồ sơ kiểm định công trình số 17248/DV.32/SCQC ngày 19/01/2018 của Công ty kiểm định xây dựng Sài Gòn (trụ sở: 25 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh) kết luận như sau:

Về chất lượng thi công hạng mục công trình: Công trình được hoàn thiện kiến trúc ở mức độ bình thường, nhiều hạng mục công tác được thi công ở mức độ hoàn thiện không đạt yêu cầu so với hồ sơ thiết kế hoặc TCVN, làm giảm vẻ mỹ quan và tiện nghi sinh hoạt công trình.

Về đánh giá sự phù hợp, sai khác so với hồ sơ thiết kế, các khiếm khuyết công trình: Công trình có nhiều hạng mục công tác còn nhiều khiếm khuyết, không phù hợp, sai khác so với hồ sơ thiết kế (chủ yếu là việc xác lập cao độ nền hoàn thiện, công tác lát gạch và xây tô tường), cần được chỉnh sửa hoặc tháo dỡ làm lại (tùy mức độ) để đảm bảo vẽ mỹ quan và tiện nghi sinh hoạt công trình.

Theo đó, để khắc phục các hạng mục kiến trúc hiện trạng không phù hợp, sai khác so với hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn Việt Nam cũng như đảm bảo mỹ quan, tiện nghi sinh hoạt trong khai thác sử dụng công trình, cần tiến hành xử lý các hư hỏng, khiếm khuyết hiện trạng theo các biện pháp đã nêu trong thuyết minh với tổng chi phí dự toàn là 188.310.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 419 Bộ luật dân sự năm 2015*: "2. Người có quyền có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại cho lợi ích mà lẽ ra mình sẽ được hưởng do hợp đồng mang lại. Người có quyền còn có thể yêu cầu người có nghĩa vụ chi trả chi phí phát sinh do không hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng mà không trùng lặp với mức bồi thường thiệt hại cho lợi ích mà hợp đồng mang lại".*

Từ những căn cứ trên xét thấy Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐđã vi phạm Hợp đồng dịch vụ xây dựng số 08/2012/HĐTC XD/TĐ-HTT về việc thi công xây dựng công trình nhà ở dân dụng tại địa chỉ số 59 KP 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Huỳnh Thiện A làm chủ đầu tư nên Án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐphải có trách nhiệm bồi thường cho ông Huỳnh Thiện A số tiền 150.000.000đồng để khắc phục các sai sót do Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐgây ra là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐkhông có chứng cứ chứng minh chủ đầu tư ông Huỳnh Thiện A có lỗi trong việc thi công và hoàn thiện công trình. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Xây dựng Thành Đô, giữ nguyên các quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐlà có căn cứ nên được chấp nhận.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0026247 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 328 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ, giữ nguyên các quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐphải có trách nhiệm bồi thường cho ông Huỳnh Thiện A số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐtrả lại cho ông Huỳnh Thiện A số tiền 26.711.000đ (Hai mươi sáu triệu bảy trăm mười một ngàn đồng) mà ông Huỳnh Thiện A đã đóng cho Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn cho chi phí kiểm định xây dựng theo phiếu thu số PT-0306 ngày 20/9/2017.

Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Việc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐchưa bồi thường số tiền trên thì ông Huỳnh Thiện A có quyền yêu cầu thanh toán lãi với lãi suất theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian chậm bồi thường.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn về việc không yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền 32.133.825 đồng là tiền phạt vi phạm do bị đơn thi công giao nhà chậm trễ theo Điều 11 hợp đồng thi công số 08/2012/HĐTCXD/TĐ HTT ngày 22/9/2012.

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐphải chịu là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Ông Huỳnh Thiện A không phải chịu. Hoàn lại cho ông Huỳnh Thiện A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AD/2014/0009480 ngày 15/6/2016 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí dân sự phúc thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng TĐ phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0026247 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Quận 7;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong